

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 782/LĐTBXH-VP  
Về việc xây dựng Chương trình  
hành động thực hiện Nghị quyết Đại  
hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X  
(nhiệm kỳ 2015-2020)

Đồng Nai, ngày 12 tháng 4 năm 2016

Kính gửi: Trưởng các phòng, chi cục, đơn vị trực thuộc Sở

Thực hiện Chương trình hành động số 2314/CTr-UBND ngày 29/3/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đồng Nai lần thứ X (nhiệm kỳ 2015-2020); Giám đốc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội yêu cầu Trưởng các phòng, chi cục, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện nội dung chỉ đạo như sau:

1. Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X (nhiệm kỳ 2015-2020) đề nghị Trưởng các phòng, chi cục, đơn vị trực thuộc Sở xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết theo chức năng nhiệm vụ được giao.

2. Chương trình hành động phải thể hiện được nhiệm vụ trọng tâm đột phá, nhiệm vụ thường xuyên và trên cơ sở đó đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực để triển khai thực hiện đạt kết quả đề ra.

3. Thời gian gửi về Sở (Văn phòng Sở) trước ngày 20/4/2016.

4. Giao Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc và tổng hợp xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ X theo thời gian quy định.

(Đính kèm Chương trình hành động tại Website:slatbvxh.dongnai.gov.vn Mục văn bản pháp quy).

Trên đây là ý kiến chỉ đạo của Giám đốc Sở Lao động- Thương binh và Xã hội về xây dựng chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ X (nhiệm kỳ 2015-2020), đề nghị trưởng các phòng, chi cục, đơn vị trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Chánh VP Sở;
- Lưu: VT, TH.

GIÁM ĐỐC



Huỳnh Văn Tịnh

Số: 2314 /CTr-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 3 năm 2016

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**  
của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ  
tỉnh Đồng Nai lần thứ X (nhiệm kỳ 2015-2020)

CÔNG VẤN  
Số: 1152  
Ngày: 21/3/2016  
Số: .....  
Ngày: .....

Căn cứ Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh Đồng Nai; công văn số 873-CV/TU ngày 03/3/2016 của Tỉnh ủy về việc chuẩn bị nội dung tổ chức học tập, quán triệt và xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh (nhiệm kỳ 2015-2020). UBND tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh (nhiệm kỳ 2015-2020) với nội dung cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả trong toàn tỉnh Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh Đồng Nai; Đồng thời tạo sự thống nhất của các cấp, các ngành trong việc quán triệt và triển khai cụ thể hoá những nội dung của Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh; nâng cao năng lực điều hành, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Quyết tâm thực hiện tốt mục tiêu chung nhiệm kỳ 2015-2020: tập trung huy động các nguồn lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng, phát huy lợi thế, duy trì nhịp độ phát triển nhanh, toàn diện và bền vững, tăng trưởng kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường và bảo đảm an sinh xã hội, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện xây dựng Đồng Nai trở thành tỉnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại vào năm 2020.

### 2. Yêu cầu

- Các Sở, Ban ngành, địa phương, đơn vị tổ chức triển khai xây dựng chương trình hành động, cụ thể hóa các định hướng chiến lược phát triển kinh tế-xã hội của Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh và lộ trình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020 trong quá trình quy hoạch xây dựng và thực hiện, kế hoạch 5 năm, hàng năm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ mới; thực hiện có hiệu quả các lĩnh vực đột phá, tập trung huy động các nguồn lực đầu tư hiệu quả các công trình hạ tầng xã hội và dịch vụ nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, chú trọng ưu tiên đầu tư nâng cấp các công trình cấp nước sạch phục vụ dân sinh và các thiết chế phục vụ người lao động; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung đầu tư phát triển giáo dục mầm non; Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng xây dựng nền hành chính hiện đại, đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm

chất và năng lực, hệ thống các cơ quan nhà nước hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng tốt yêu cầu phát triển toàn diện, bền vững của tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện, báo cáo kết quả theo định kỳ và theo yêu cầu của UBND tỉnh.

## **II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ**

### **1. Mục tiêu tổng quát:**

Phát huy lợi thế, duy trì nhịp độ phát triển nhanh, toàn diện và bền vững, tăng trưởng kinh tế đi đôi với bảo vệ môi trường và bảo đảm an sinh xã hội, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, xây dựng Đồng Nai trở thành tỉnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại vào năm 2020.

### **2. Các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2016-2020 của tỉnh Đồng Nai:**

#### **2.1. Chỉ tiêu kinh tế:**

- Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 5 năm 2016 - 2020 tăng bình quân từ 8 - 9%/năm. Trong đó công nghiệp - xây dựng tăng từ 8% - 9%/năm, dịch vụ tăng từ 12 - 13%/năm, nông nghiệp lâm ngư nghiệp tăng từ 3 - 4%/năm.

- GRDP bình quân đầu người năm 2020 đạt từ 5.300 - 5.800 USD.

- Kim ngạch xuất khẩu tăng từ 9% - 11%.

- Tỷ lệ thu ngân sách Nhà nước hàng năm so với GRDP đạt từ 17 - 18%.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 5 năm 2015 - 2020 khoảng 400 - 420 ngàn tỷ đồng.

- Đến năm 2020, toàn tỉnh có 80% xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó 15% xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 80% đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

#### **2.2. Chỉ tiêu xã hội:**

- Giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đến năm 2020 còn 1%.

- Đến năm 2020 bình quân 1 vạn dân có 30 giường bệnh và 8,5 bác sĩ.

- Đến năm 2020 giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng chiều cao theo tuổi xuống còn 23%; cân nặng theo tuổi xuống còn 8%.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2020 còn dưới 1% (theo chuẩn nghèo của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020).

- Phần đầu đến năm 2020 khoảng 55% lực lượng lao động tham gia bảo hiểm xã hội, 40% lực lượng lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp, trên 80% dân số tham gia bảo hiểm y tế.

- Nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đến năm 2020 đạt 65%; trong đó tỷ lệ đào tạo từ trung cấp nghề trở lên là 20%.

- Giảm tỷ lệ lao động không có việc làm ở khu vực đô thị xuống còn 2,4% vào năm 2020.

- Đến năm 2020, toàn tỉnh có trên 98% hộ gia đình đạt tiêu chuẩn hộ gia

đình giữ vững và phát huy danh hiệu gia đình văn hóa; trên 95% ấp, khu phố đạt tiêu chuẩn giữ vững và phát huy danh hiệu ấp, khu phố văn hóa.

- Đến năm 2020 có 80% hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn quốc gia.

### **2.3. Chỉ tiêu về môi trường**

- Đến năm 2020 thu gom và xử lý 100% chất thải y tế, rác thải sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp không nguy hại, chất thải nguy hại.

- Đến năm 2020 tỷ lệ che phủ cây xanh đạt 52%; trong đó giữ vững tỷ lệ che phủ rừng 29,76%.

### **2.4. Chỉ tiêu về quốc phòng- an ninh**

- Hoàn chỉnh quy hoạch khu vực phòng thủ và xây dựng công trình quốc phòng theo đúng quy định. Hoàn thành 100% chỉ tiêu động viên, tuyển quân, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, huấn luyện, diễn tập, giáo dục quốc phòng toàn dân và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CỤ THỂ :**

Để hoàn thành cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh, các Sở ban ngành, địa phương và các tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trên tất cả các lĩnh vực; tiếp tục triển khai quyết liệt, có hiệu quả các nhiệm vụ đột phá, các chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch, các chính sách đã đề ra; trong đó tập trung chỉ đạo điều hành tổ chức thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp sau:

### **1. Tập trung huy động các nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế- kỹ thuật đồng bộ, tạo điều kiện phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế, xã hội.**

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các đơn vị, tổ chức liên quan thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo môi trường thuận lợi để huy động vốn đầu tư phát triển đi đôi với bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, trong đó chú trọng:

- Ưu tiên bố trí vốn ngân sách cho công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, vốn đối ứng các dự án ODA và các công trình thiết yếu, quan trọng; xây dựng danh mục và công khai những dự án huy động vốn đầu tư ngoài ngân sách nhà nước để thu hút các thành phần kinh tế, kể cả nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư theo các hình thức PPP; vận động vốn ODA. Sắp xếp thứ tự ưu tiên các dự án đầu tư để triển khai thực hiện, nhất là các dự án có ảnh hưởng lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, các dự án cấp bách. Tăng cường công tác quản lý đầu tư và xây dựng (kể cả nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn dân cư, doanh nghiệp).

- Tập trung xây dựng hoàn chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020, đảm bảo phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công của dự án phải theo đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày

10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị quyết số 1023/NQ-UBTVQH13 ngày 28/8/2015 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020. Hằng năm thực hiện rà soát và giao chỉ tiêu kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành kế hoạch trung hạn đã đề ra.

- Tập trung kêu gọi đầu tư hạ tầng giao thông theo các phương thức PPP để huy động tối đa nguồn lực xã hội phát triển hạ tầng giao thông kết nối phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường công tác xã hội hóa đầu tư các lĩnh vực giáo dục, y tế, du lịch, thể thao... nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; trong đó ưu tiên đầu tư, nâng cấp các công trình cấp nước sạch phục vụ dân sinh và các thiết chế văn hóa phục vụ người lao động. Nghiên cứu đề xuất triển khai thực hiện theo các hình thức PPP đối với một số dự án đầu tư.

- Tăng cường hoạt động xúc tiến đầu tư vào các thị trường trọng điểm và tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp nhằm tăng cường thu hút đầu tư phát triển các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

**2. Thực hiện hiệu quả tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh. tiếp tục tập trung vào các lĩnh vực đầu tư công, tái cơ cấu doanh nghiệp, Ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng, tái cơ cấu ngành công nghiệp và nông nghiệp.**

Các Sở, Ban ngành, địa phương:

- Triển khai thực hiện Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 27 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025 và tiếp tục rà soát, đề xuất lập mới hoặc điều chỉnh quy hoạch phát triển kinh tế xã hội cấp huyện, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu phù hợp với yêu cầu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững. Chú trọng nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch.

- Tập trung xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016-2020, đồng thời xây dựng các kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch điều phối phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng trong tất cả các ngành, các lĩnh vực, các doanh nghiệp, theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh của giai đoạn 2013-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo Kế hoạch số 5047/KH-UBND ngày 10/6/2014, trong đó tập trung thực hiện hiệu quả các trọng tâm tái cơ cấu đầu tư công, tái cơ cấu tổ chức tín dụng và tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn.

- Thực hiện quyết liệt tái cơ cấu đầu tư công: Tiếp tục hoàn chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020 theo Luật đầu tư công (Luật số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014). Thực hiện hiệu quả các cơ chế phân bổ và quản lý sử dụng vốn, nâng cao hiệu quả đầu tư nhà nước theo Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu và các quy định của pháp luật. Tiếp tục tăng cường kêu gọi đầu tư theo các hình thức PPP đối với một số dự án đầu tư hạ tầng; tập trung quản lý và giám sát chặt chẽ bảo đảm sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư công.

- Đẩy mạnh công tác tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước: Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo các Tổng công ty, công ty nhà nước trực thuộc UBND tỉnh thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn ngoài ngành của doanh nghiệp, xác định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm và kiên quyết hoàn thành theo quy định của Chính phủ. Đồng thời, chú trọng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, giám sát doanh nghiệp nhà nước; thực hiện công khai, minh bạch về hoạt động doanh nghiệp nhà nước.

- Tiếp tục tái cơ cấu tổ chức tín dụng: Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đánh giá, xác định thực trạng hoạt động của các Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh, tập trung giải quyết nợ xấu, đồng thời kiện toàn, sắp xếp lại hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh cho phù hợp.

- Về tái cơ cấu ngành công nghiệp: Tiếp tục tăng cường thực hiện chuyển dịch cơ cấu nội bộ ngành công nghiệp theo hướng phát triển công nghiệp xanh gồm: tập trung thu hút các dự án công nghệ cao; dự án công nghiệp hỗ trợ ít tiêu hao năng lượng và thân thiện môi trường đáp ứng yêu cầu thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh nhằm tăng tỷ lệ nội địa hóa và chuỗi giá trị gia tăng của sản phẩm sản xuất tại Việt Nam, giảm nhập siêu, góp phần ổn định sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

- Về tái cơ cấu ngành nông nghiệp: Thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, bố trí cơ cấu cây trồng hợp lý phù hợp điều kiện thực tế của địa phương; đẩy mạnh chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật; ứng dụng công nghệ sinh học, các loại giống cây trồng, giống vật nuôi mới vào sản xuất nông nghiệp để tăng năng suất, chất lượng. Phát triển vùng sản xuất chuyên canh tập trung gắn với các công trình thủy lợi và công nghiệp bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản. Đẩy mạnh xây dựng và thực hiện các mô hình sản xuất hiện đại liên kết chặt chẽ giữa kinh tế hộ gia đình với doanh nghiệp gắn với thị trường để phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, giá trị gia tăng cao; thực hiện chính sách khuyến khích hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ. Đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, tiếp tục cải thiện chất lượng sống ở nông thôn.

- Chuyển dịch cơ cấu ngành dịch vụ và nâng cao chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh lĩnh vực dịch vụ: Khuyến khích đầu tư phát triển mạnh và đa dạng hoá các loại hình và sản phẩm dịch vụ, các ngành dịch vụ mũi nhọn có lợi thế như dịch vụ vận chuyển, kho bãi, cảng vận, logistics, du lịch, tài chính-

ngân hàng, viễn thông- công nghệ thông tin, dịch vụ khoa học - công nghệ, đào tạo, thương mại. Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại; hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh mở rộng thị trường sang các tỉnh trong nước. Khuyến khích các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu nông sản, thực phẩm liên kết chặt chẽ với người sản xuất cung ứng nguyên liệu để thực hiện các quy trình sản xuất sạch, an toàn. Thực hiện chuyển dịch cơ cấu hàng xuất khẩu theo hướng gia tăng xuất khẩu những mặt hàng có hàm lượng giá trị gia tăng cao. Giảm nhập khẩu phụ liệu, tăng nhập khẩu vật tư, thiết bị máy móc và công nghệ tiên tiến, kiểm soát cơ cấu hàng nhập khẩu trong quá trình hội nhập kinh tế.

- Khuyến khích đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, tập trung huy động đầu tư xây dựng hoàn chỉnh một số khu, điểm du lịch tham quan, giải trí nghỉ dưỡng tiêu biểu trong tỉnh đủ sức hấp dẫn khách du lịch trong nước và quốc tế.

### **3. Phát triển ứng dụng khoa học - công nghệ, hỗ trợ doanh nghiệp, nông dân phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.**

- Sở Khoa học và công nghệ chủ trì:

Tăng cường phát triển mạnh tiềm lực khoa học và công nghệ, trong đó tập trung xây dựng và đưa vào hoạt động Trung tâm ứng dụng công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Kế hoạch số 155-KH/TU ngày 11/11/2013 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 6 (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

Đẩy mạnh phát triển thị trường công nghệ, tập trung nghiên cứu và sản xuất thử nghiệm các sản phẩm mới, triển khai ứng dụng các quy trình công nghệ mới tạo chuyển biến mạnh về ứng dụng tiến bộ công nghệ trong các ngành sản xuất.

**- Hỗ trợ doanh nghiệp, nông dân phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.**

+ Các Sở ban ngành và địa phương:

Tổ chức triển khai các quy định, văn bản hướng dẫn của Luật Đầu tư 2014, Luật Doanh nghiệp 2014; tăng cường công tác phổ biến, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư; đẩy mạnh, triển khai có hiệu quả công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Thực hiện hiệu quả các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp địa phương tăng sức cạnh tranh và hội nhập, khuyến khích doanh nghiệp thực hiện dự án liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản, đầu tư mở rộng sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh tế, trong đó tăng cường các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển làng nghề, kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại ở nông thôn để tạo thêm việc làm mới, nâng cao thu nhập cho người dân.

Tập trung đẩy mạnh triển khai Luật Hợp tác xã, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, đồng thời thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế

hợp tác và hợp tác xã, để phát triển sản xuất, tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống người lao động.

**4. Bảo vệ và nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng tiết kiệm các nguồn tài nguyên; khuyến khích các cá nhân, tổ chức hoạt động bảo vệ môi trường, áp dụng các biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường. Tổ chức thực hiện tốt việc ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống giảm nhẹ thiên tai, thực hiện Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh.**

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các Sở ngành, địa phương thực hiện:

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn 2050, đưa kinh tế tỉnh hướng đến tăng trưởng xanh và phát triển bền vững; giảm phát thải và tăng khả năng hấp thụ khí nhà kính. Xây dựng và thực hiện đạt hiệu quả các chỉ tiêu về tăng trưởng xanh trong hệ thống chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Khuyến khích doanh nghiệp địa phương áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất. Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng, áp dụng các mô hình, tiêu chuẩn kỹ thuật, giảm phát thải khí nhà kính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguyên nhiên liệu, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường phải di dời ra khỏi các khu vực nội thị, khu dân cư, được ưu tiên, tạo điều kiện chuyển vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Xử lý nghiêm các cơ sở chăn nuôi gây ô nhiễm môi trường đã quá thời gian được gia hạn nhưng chậm di dời.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải tại các khu vực đô thị, đảm bảo tiêu thoát nước, không gây ngập lụt vào mùa mưa.

- Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì thực hiện tốt công tác quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2011-2020, bảo vệ nghiêm diện tích rừng, đặc biệt là rừng đặc dụng và rừng phòng hộ, duy trì và phát triển trồng rừng, ngăn chặn phá rừng, cháy rừng; triển khai công tác phòng chống thiên tai, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

**5. Quan tâm đào tạo và có chính sách ưu đãi thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn kỹ thuật đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và bộ máy quản lý nhà nước.**

Các Sở ban ngành và địa phương tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, trong đó tập trung thực hiện các giải pháp phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao:

- Tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa IX) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tiếp tục triển khai hiệu quả đề án Đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Đề án Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2015-2020 và xây dựng các khung học phí đối với cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở



giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm 2015-2016 đến năm học 2020-2021.

- Tập trung phát triển nguồn nhân lực có tay nghề cao đảm bảo về số lượng và chất lượng, cơ cấu ngành nghề đáp ứng nhu cầu thực tế về nguồn nhân lực của thị trường lao động và quy hoạch phát triển kinh tế-xã hội, gắn với công tác dự báo nhu cầu thị trường lao động để tập trung đào tạo theo yêu cầu.

- Chú trọng ưu tiên đầu tư phát triển các trường cao đẳng nghề, trung cấp nghề chất lượng cao, trong đó ưu tiên đầu tư một số nghề trọng điểm đạt chuẩn quốc gia, khu vực và quốc tế. Khuyến khích các hình thức liên kết, hợp tác giữa nhà trường và doanh nghiệp để đào tạo lao động, đào tạo theo địa chỉ, theo nhu cầu lao động của doanh nghiệp... đáp ứng nhu cầu lao động cho việc triển khai xây dựng sân bay quốc tế Long Thành.

- Chủ động hợp tác với các cơ sở đào tạo có uy tín, mở rộng quan hệ quốc tế trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, xuất khẩu lao động, khuyến khích du học, thu hút lao động chất lượng cao.

**6. Phát triển, nâng cao chất lượng văn hóa, giáo dục, y tế, thể thao du lịch; thực hiện có hiệu quả các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân:**

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành và địa phương:

Xây dựng, hoàn thiện quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm văn hóa thể thao - học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn và nhà văn hóa - khu thể thao ấp, khu phố, đồng thời thực hiện tốt các giải pháp khuyến khích xã hội hóa trong xây dựng và tổ chức hoạt động để nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa - thể thao cấp xã, ấp.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá". Tăng cường quản lý các lễ hội, hoạt động văn hoá, thể thao, bảo đảm tiết kiệm, an ninh trật tự xã hội.

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành và địa phương:

Thực hiện tốt các chính sách đào tạo, thu hút và sử dụng hiệu quả nhân lực ngành y tế; có các giải pháp chính sách phù hợp hỗ trợ mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, trong đó chú trọng tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình; tiếp tục thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân có sự hỗ trợ đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, khuyến khích tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp.

Tiếp tục phát triển hệ thống y tế kết hợp mạng lưới y tế công và các cơ sở y tế ngoài công lập nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, y tế dự phòng. Tập trung công tác phòng chống hiệu quả các dịch bệnh phát sinh theo mùa, giảm tỷ lệ mắc bệnh tật và tử

vong, nâng cao sức khỏe, tăng tuổi thọ.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành và địa phương: Thực hiện đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2014 - 2015 và lộ trình đến năm 2020 theo Quyết định số 1625/QĐ-TTg ngày 11/09/2015 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó chú trọng đến việc đầu tư cơ sở vật chất cho bậc học mầm non và bậc tiểu học.

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành và địa phương:

Triển khai thực hiện các giải pháp phát triển văn hóa-xã hội, các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với người có công, người nghèo theo chuẩn nghèo mới, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất tinh thần của người dân.

Tăng cường đẩy mạnh công tác dạy nghề cho lao động nông thôn, hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng khó khăn, gia đình chính sách, đảm bảo 100% đối tượng đặc thù, đối tượng chính sách có nhu cầu học nghề được hỗ trợ kinh phí học nghề.

Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công; củng cố, nâng cấp hệ thống các cơ sở bảo trợ xã hội, phát triển các mô hình chăm sóc đối tượng bảo trợ xã hội dựa vào cộng đồng. Cập nhật, xây dựng chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Kết hợp chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững với các chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số và vùng núi, vùng khó khăn.

#### **7. Phát triển các loại thị trường để huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội.**

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, địa phương: Phát triển thị trường hàng hóa, kết hợp các biện pháp chính sách khuyến khích cung - cầu đi đôi với xây dựng kết cấu hạ tầng thương mại để tăng cường lưu thông các loại hàng hóa thiết yếu phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt ở các địa bàn dân cư trong tỉnh. Tăng cường công tác thanh tra, giám sát giá cả hàng hóa trên địa bàn, quản lý chặt chẽ, chống đầu cơ tăng giá.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các Sở ngành và địa phương liên quan: Thực hiện hiệu quả các giải pháp hỗ trợ nông dân, doanh nghiệp trong sản xuất hàng hóa, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tập trung kiểm tra, kiểm soát, thanh tra kịp thời phát hiện nghiêm các hành vi sử dụng hóa chất không đúng quy định trong sản xuất nông nghiệp, chất cấm trong chăn nuôi gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người.

#### **8. Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, từng bước xây dựng chính quyền điện tử.**

- Các Sở ban ngành và địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021.

- Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các Sở ban ngành và địa phương thực hiện:

Đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm tạo môi trường thuận lợi, minh bạch, công khai cho hoạt động của người dân và cải thiện mối quan hệ giữa cơ quan hành chính nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và công dân. Tổ chức triển khai và áp dụng đồng bộ tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO vào các cơ quan hành chính nhà nước. Đồng thời từng bước triển khai xây dựng chính quyền điện tử.

Tập trung xây dựng hệ thống hành chính nhà nước trong sạch, vững mạnh, đảm bảo quản lý thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, góp phần giữ vững sự ổn định chính trị và thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển. Thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, đảm bảo hoạt động có hiệu quả. Thực hiện mạnh mẽ việc phân cấp trong hệ thống hành chính đi đôi với tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, thực thi công vụ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, có năng lực tổ chức và quản lý, có trình độ chuyên môn, ý thức trách nhiệm cao, phẩm chất đạo đức, phong cách làm việc tốt, tận tụy phục vụ nhân dân, có tính chuyên nghiệp cao.

- Thanh tra tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ đẩy mạnh công tác thanh tra trách nhiệm, thực hiện nhiệm vụ công vụ, xử lý công chức, viên chức tiêu cực, tham nhũng; giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra; xử lý kịp thời các vi phạm.

- Thanh tra tỉnh chủ trì phối hợp các Sở, ngành địa phương thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các chỉ đạo của Chính phủ. Tăng cường đối thoại và tiếp công dân tại cơ sở, giải quyết kịp thời các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ khi phát sinh, hạn chế phát sinh khiếu nại vượt cấp; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan liên quan và các cấp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục rà soát, kiểm tra, tập trung giải quyết cơ bản các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài.

- Các Sở ban ngành và địa phương:

Thực hiện tốt công tác dự báo quy hoạch các ngành, rà soát nhanh việc điều chỉnh, lập các quy hoạch trên địa bàn, đảm bảo các quy hoạch phải đồng bộ, có chất lượng và phải phù hợp với quy hoạch sử dụng đất.

Tăng cường trách nhiệm của từng sở, ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao và trong công tác phối hợp nhằm ngăn ngừa kịp thời các vi phạm về quy định đăng ký và sản xuất kinh doanh ảnh hưởng đến sức khỏe của nhân dân và sự phát triển kinh tế tỉnh Đồng Nai.

Tiếp tục tăng cường vai trò, trách nhiệm người đứng đầu và thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về quản lý tài sản nhà nước; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, xử lý nhằm đảm bảo quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích; khẩn trương thực hiện các thủ tục điều chuyển, xử lý tài sản qua sắp xếp theo phương án đã được phê duyệt. Đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ quan hành chính, tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, chính trị xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị sự nghiệp để sớm hoàn thành kế hoạch đề ra.

## **9. Phối hợp, hợp tác chặt chẽ với các Bộ, ngành và địa phương trong và ngoài vùng, tăng cường hội nhập quốc tế.**

Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương, Sở Ngoại vụ, Ban Hợp tác kinh tế tỉnh Đồng Nai và các Sở, Ban ngành, địa phương liên quan thực hiện:

- Xây dựng và thực hiện các cơ chế phối hợp, liên kết, hợp tác giữa tỉnh Đồng Nai với các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương theo hướng thực chất, xác định rõ lĩnh vực hợp tác phát triển, mở rộng thị trường, liên kết sản xuất kinh doanh giữa các doanh nghiệp, lập quy hoạch và đầu tư xây dựng các công trình do Bộ, ngành quản lý trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường các hoạt động ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai với các địa phương, tổ chức trong nước và nước ngoài. Chủ động liên kết với các địa phương trong vùng, nhất là vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và vùng Đông Nam Bộ trong việc xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch; phối hợp chặt chẽ nhằm tránh việc cạnh tranh không cần thiết và không lành mạnh giữa các địa phương với nhau. Rà soát, đánh giá kết quả hợp tác với các địa phương nước ngoài để chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch đẩy mạnh hợp tác có hiệu quả.

- Tiếp tục nghiên cứu, tìm hiểu, tuyên truyền phổ biến và xây dựng kế hoạch thực hiện các Hiệp định thương mại tự do - FTA, hiệp định TPP nước ta đã ký kết, chủ động nghiên cứu các hiệp định thương mại tự do nước ta đang đàm phán để chủ động khai thác có hiệu quả những cơ hội và giảm thiểu, ứng phó những tác động bất lợi từ các FTA, TPP.

## **10. Xây dựng, triển khai và thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016-2020:**

Các Sở ban ngành và địa phương tiếp tục xây dựng triển khai thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn 2016 -2020, cụ thể:

1. Chương trình Phát triển kết cấu hạ tầng tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020 (Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng, chủ trì triển khai và thực hiện).

2. Chương trình tổng thể đào tạo phát triển nguồn nhân lực tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020 (Sở Nội vụ chủ trì xây dựng, triển khai và thực hiện).

3. Chương trình chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020 (Sở Công thương chủ trì xây dựng, triển khai và thực hiện).

4. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng, triển khai và thực hiện).

5. Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ các đơn vị doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, bảo hộ sở hữu trí tuệ trong quá trình hội nhập giai đoạn 2016-2020 (Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng, chủ trì triển khai và thực hiện).

6. Chương trình xây dựng và phát triển văn hóa, con người Đồng Nai phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững 2016-2020 (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì xây dựng, triển khai và thực hiện).

7. Chương trình cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2020 (Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, triển khai và thực hiện).

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần X (nhiệm kỳ 2015-2020) và Chương trình hành động này, Thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã tập trung hoàn thiện chương trình hành động của sở ngành và địa phương; thực hiện các đề án, dự án, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách và bộ máy theo phân công của UBND tỉnh; chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ đã nêu trong Chương trình hành động của tỉnh.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ động phối hợp với các sở, ban ngành liên quan và các Báo, Đài tổ chức quán triệt, phổ biến rộng rãi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X và Chương trình hành động này trong các ngành, các cấp; tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân hiểu, tích cực hưởng ứng và triển khai, tổ chức thực hiện.

3. Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và đề xuất các giải pháp chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh năm tiếp theo; hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết hàng năm, đề xuất các giải pháp, chính sách phù hợp với tình hình cụ thể và báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

4. Giao Sở kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi đôn đốc việc thực hiện Chương trình này, định kỳ tổng hợp báo cáo đề xuất UBND tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh - Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành;
- Đài PTTH Đồng Nai; Báo ĐN; Báo LĐĐN;
- UBND các huyện, Tx. LK, Tp BH;
- Lưu: VT, TH (các phòng).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đình Quốc Thái**